

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2017/HSST
Ngày: 18/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Cà Văn Pán.

2. Bà Lò Thị Hà.

Thư ký phiên toà: Đỗ Anh Tú - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà:
Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 128/2017/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Kim Đình T, sinh ngày 24/01/1991; Nơi ĐKNKTT: Thôn Y3, xã Đ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc; Tạm trú: Bản N, xã M, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Kim Đình C, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1966; Có vợ là Hoàng Thị G, sinh năm 1993 (đã ly hôn), có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam từ ngày 17/5/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

Người bị hại: Anh Cầm Văn C, sinh năm 1997; Nơi ĐKNKTT: Bản U, xã G, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Chỗ ở hiện nay: Tổ 2, phường T, thành phố Sơn La. Vắng mặt có lý do.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Văn N, sinh năm 1989; Nơi ĐKNKTT: Xóm 3, xã T, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam; Chỗ ở hiện nay: Bản D, xã I, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Kim Đình T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 04/4/2017 Kim Đình T đi bộ từ quán điện tử 69 ở tổ 2, phường Quyết Tâm, thành phố Sơn La đến khu nhà trọ thuộc tổ 2, phường Tô

Hiệu, thành phố Sơn La mục đích trộm cắp tài sản. T thấy trong sân nhà trọ có 02 chiếc xe máy không có người trông coi, cổng không khóa, T đi vào trong thử lách đầu chiếc xe Honda Winner màu xanh trắng, biển kiểm soát 26B2-147.34 của anh Cầm Văn C thì thấy cốp xe không khóa, T dắt chiếc xe đến khu vực phường Quyết Tâm tìm nơi tiêu thụ nhưng không bán được nên T dắt chiếc xe quay lại quán điện tử 69 chơi điện tử tiếp. Đến khoảng 10 giờ sáng ngày 5/4/2017, T mang chiếc xe đến quán cầm đồ NT của anh Lê Văn N tại bản D, xã I, thành phố Sơn La hỏi bán xe, T nói dối với anh N là xe của anh trai T giao cho T quản lý, sử dụng, giấy tờ xe anh trai T cầm, còn chìa khóa xe T làm mất ở quán điện tử. Sau khi thỏa thuận anh N đồng ý mua chiếc xe với giá 12.000.000đ (mười hai triệu đồng), nhưng do T chưa có giấy tờ nên anh N đưa trước 2.000.000đ (hai triệu đồng) hẹn 10 ngày sau mang giấy tờ đến thì sẽ trả 10.000.000đ (mười triệu đồng) còn lại, được tiền T đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 11/5/2017 Kim Đình T bị Cơ quan công an triệu tập lên làm việc, T nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, cơ quan Công an đã thu giữ những tài sản, vật chứng gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu xanh trắng, biển kiểm soát 26B2-147.34; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 024227; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 011373051 đều mang tên Cầm Văn C; 01 chứng minh nhân dân số 135774733 mang tên Kim Đình T.

Ngày 16/5/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La đã ra quyết định số 55/QĐ trưng cầu đối với: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu xanh trắng, biển kiểm soát 26B2-147.34.

Ngày 17/5/2017, Hội đồng định giá của UBND thành phố Sơn La kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu xanh trắng, biển kiểm soát 26B2-147.34 có giá trị là 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Ngày 05/6/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho anh Cầm Văn C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu xanh trắng, biển kiểm soát 26B2-147.34; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 024227 mang tên Cầm Văn C; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 011373051 mang tên Cầm Văn C.

Vật chứng còn lại của vụ án 01 chứng minh nhân dân số 135774733 mang tên Kim Đình T, hiện đang nhập kho theo quy định.

Do có hành vi phạm tội nêu trên tại bản cáo trạng số 99/KSĐT ngày 31/7/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố bị cáo Kim Đình T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Kim Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố tại phiên toà trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết

tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Kim Đình T phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1,2 Điều 60 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Kim Đình T từ 20 (hai mươi) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm b, khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan điều tra đã trả cho anh Cầm Văn C: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner màu xanh trắng, biển kiểm soát 26B2-147.34; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 024227 ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 011373051 đều mang tên Cầm Văn C.

Trả lại cho bị cáo Kim Đình T: 01 chứng minh nhân dân số 135774733 mang tên Kim Đình T.

Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận việc anh Cầm Văn C đã nhận đủ tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Chấp nhận việc gia đình bị cáo Kim Đình T tự nguyện bồi thường cho anh Lê Văn N 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay, lời khai nhận tội của bị cáo Kim Đình T là có căn cứ phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, đơn trình báo; vật chứng thu giữ cũng như lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định: Khoảng 23 giờ, ngày 04/04/2017 Kim Đình T đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc xe mô tô Honda Winner màu xanh trắng, biển kiểm soát 26B2-147.34 trị giá 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) của anh Cầm Văn C mang đi bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Đến ngày 11/5/2017 bị Cơ quan Công an triệu tập lên làm việc Kim Đình T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Kim Đình T phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây thiệt hại về vật chất cho người bị hại mà

còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, bị cáo thực hiện hành vi tội phạm với lỗi cố ý. Do vậy, cần phải có một mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Kim Đình T tuổi đời còn trẻ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo T đều có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Bị cáo Kim Đình T có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; qua xem xét tính chất, mức độ phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 điều 138 Bộ luật Hình sự, song xét hoàn cảnh bị cáo khó khăn không có tài sản, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với anh Lê Văn N, quá trình điều tra xác minh, xác định khi mua chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Winner màu xanh trắng, biển kiểm soát 26B2-147.34 của Kim Đình T, anh N không biết nguồn gốc chiếc xe do T trộm cắp mà có. Do vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La không xử lý chỉ giáo dục, nhắc nhở là phù hợp pháp luật. Trong giai đoạn điều tra anh Lê Văn N đã nhận đủ số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng) mua xe của Kim Đình T do gia đình bị cáo tự nguyện trả. Anh Lê Văn N có đơn xin giải quyết vắng mặt và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự và vật chứng vụ án: Chấp nhận việc cơ quan Công an thành phố Sơn La đã trả lại cho anh Cầm Văn C chiếc xe mô tô Honda Winner màu xanh trắng, biển kiểm soát 26B2-147.34; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 024227; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 011373051 đều mang tên Cầm Văn C. Anh C đã nhận lại được tài sản, có đơn xin giải quyết vắng mặt và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01 chứng minh nhân dân số 135774733 mang tên Kim Đình T đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Kim Đình T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999:

Xử phạt bị cáo Kim Đình T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 48 (bốn mươi tám) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 18/8/2017).

Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

Giao bị cáo Kim Đình T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Kim Đình T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 4 Điều 227 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Kim Đình T nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận việc gia đình bị cáo Kim Đình T tự nguyện trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn N số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng).

Người bị hại anh Cầm Văn C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Văn N không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; điểm b, khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Kim Đình T: 01 (một) tờ chứng minh nhân dân số 135774733 do Công an tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 18/02/2012 mang tên Kim Đình T.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2017 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La).

Chấp nhận việc cơ quan Công an thành phố Sơn La đã trả lại cho người bị hại anh Cầm Văn C: 01 chiếc xe mô tô Honda Winner màu xanh trắng, biển kiểm soát 26B2-147.34; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 024227; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc số 011373051 đều mang tên Cầm Văn C.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016:

Buộc bị cáo Kim Đình T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/8/2017); người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- THAHS;
- Chi cục THA thành phố Sơn La;
- UBND xã Đ, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc
- Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Phụng